

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1665~~/UBND-CNXD

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 4 năm 2019

V/v giá đất tính thu tiền sử dụng đất đối với trường hợp được Nhà nước bố trí đất tái định cư, giao đất tái định cư tại dự án Khu dân cư dọc đường Nguyễn Tự Tân và dự án Khu dân cư đường Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi

Kính gửi: UBND thành phố Quảng Ngãi

Xét đề nghị của UBND thành phố Quảng Ngãi tại Công văn số 1153/UBND ngày 13/3/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 821/STC-QLGCS ngày 01/4/2019 về việc giá đất tính thu tiền sử dụng đất đối với trường hợp được Nhà nước bố trí đất tái định cư, giao đất tái định cư tại dự án Khu dân cư dọc đường Nguyễn Tự Tân và dự án Khu dân cư đường Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất giá đất tính thu tiền sử dụng đất đối với các trường hợp được Nhà nước bố trí đất tái định cư, giao đất tái định cư tại các dự án, cụ thể:

a) Dự án Khu dân cư dọc đường Nguyễn Tự Tân, thành phố Quảng Ngãi: Tiếp tục áp dụng giá đất tính thu tiền sử dụng đất đối với trường hợp được Nhà nước bố trí đất tái định cư, giao đất tái định cư đã được Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 2628/UBND-NNTN ngày 14/5/2018 cho các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 32 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh; đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 32 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh là 5.300.000 đồng/m².

b) Dự án khu dân cư đường Phan Đình Phùng, thành phố Quảng Ngãi:

- Áp dụng cho các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 32 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh, cụ thể các lô đất tiếp giáp với đường Phan Đình Phùng (đoạn từ đường Lê Lợi đến đường Trường Chinh) có mặt cắt ngang 21m là 4.840.000 đồng/m².

- Áp dụng cho các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 32 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 18/8/2017 của UBND tỉnh, cụ thể các lô đất tiếp giáp với đường Phan Đình Phùng (đoạn từ

đường Lê Lợi đến đường Trường Chinh) có mặt cắt ngang 21m là 5.300.000 đồng/m².

2. Giá đất quy định tại điểm 1 Công văn này chưa bao gồm hệ số chiều rộng mặt tiền, 02 mặt tiền theo quy định và áp dụng trong năm 2019.

Yêu cầu UBND thành phố Quảng Ngãi và các cơ quan đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Thuế tỉnh;
- VPUB: CVP, NNTN, TH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.pbc87

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~1669~~/UBND-CNXD
V/v điều chỉnh thiết kế cơ sở
một số hạng mục công trình
thuộc dự án Đập dâng hạ lưu
sông Trà Khúc

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 4 năm 2019

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh.

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 455/BQL-KHĐT ngày 22/3/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 779/SNNPTNT ngày 01/4/2019 về việc điều chỉnh thiết kế cơ sở một số hạng mục công trình thuộc dự án Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc, Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất cho phép điều chỉnh thiết kế cơ sở một số hạng mục công trình thuộc dự án Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc, cụ thể như sau:

a) Vi chỉnh tuyến đập phía bờ Bắc để đảm bảo tuyến đập vuông góc với dòng chảy.

b) Điều chỉnh cao độ mực nước dâng bình thường trước đập dâng từ +3,65m xuống +3,50m (Hệ cao độ Quốc gia) để giảm thiểu diện tích đất nông nghiệp bị ngập tại đảo Ngọc.

c) Điều chỉnh cao độ đáy các khoang cống của đập dâng:

- Bờ Bắc 08 khoang, chiều rộng mỗi khoang $B = 37,8m$, trong đó 02 khoang có cao độ đáy $-1,50m$, 06 khoang còn lại nâng đáy cống lên cao độ $-1,00m$ chia đều hai bên.

- Bờ Nam 11 khoang, chiều rộng mỗi khoang $B = 37,8m$, trong đó 03 khoang có cao độ đáy $-1,50m$, 08 khoang còn lại nâng đáy cống lên cao độ $-1,00m$ chia đều hai bên.

d) Bổ sung bệ tiêu năng sau cống: Bổ sung bệ tiêu năng phía hạ lưu 05 khoang cống có cao độ đáy $-1,50m$ để tiêu năng, chống xói lở hạ lưu công trình và đảm bảo an toàn trong quá trình quản lý, vận hành.

e) Điều chỉnh hình thức gia cố mái kè hạ lưu đảo Ngọc: Dạng kè mái nghiêng tám bê tông đúc sẵn trong khung bê tông, phía dưới lót dăm sạn đệm và vải địa kỹ thuật; chân kè bằng ống buy $D = 1.000mm$, bên trong độn đá hộc.

f) Hạng mục âu thuyền: Không đầu tư.

g) Thay đổi giải pháp gia cố nền công, tràn: Gia cố nền công, tràn bằng cọc BTCT M300, kích thước (35x35)cm để tăng ổn định công trình.

h) Điều chỉnh đường kính hệ móng cọc khoan nhồi tại các trụ pin từ $D=1.500\text{mm}$ sang $D = 1.200\text{mm}$ để tiết kiệm chi phí đầu tư.

Việc điều chỉnh thiết kế cơ sở các hạng mục công trình nêu trên phải được tính toán, thiết kế chi tiết, đảm bảo kinh tế - kỹ thuật và không vượt tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.

2. Cho phép điều chỉnh thiết kế cơ sở các hạng mục công trình nêu trên kết hợp trong bước phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng công trình.

Yêu cầu Chủ đầu tư và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND TP Quảng Ngãi;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, TH, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD.npb.247.

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng